

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỨ KỲ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 18/2025/HNGĐ - ST

Ngày 21/4/2025

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đàm Nhân Trác.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoan và bà Nguyễn Thị Hồng

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2025/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025/QĐST - HNGĐ ngày 03/4/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn Vạn T, xã Minh Đ, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu D, sinh năm 1971; Nơi ĐKKHKT: Thôn Vạn T, xã Minh Đ, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương; Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên; địa chỉ: xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

(Chị Hương, anh Duân đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày: Chị và anh Nguyễn Hữu D kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được UBND xã Tràng An, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 06/02/2003. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại Đông Triều, Quảng Ninh, cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng nhau, không tôn trọng nhau, chị cho rằng anh lừa dối chị, anh chơi bời có con riêng bên ngoài, do vợ chồng mâu thuẫn chị đã đưa các con về quê Minh Đức, Tứ Kỳ sinh sống, anh làm ở Quảng Ninh thỉnh thoảng mới về nhà, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Năm 2022 anh

Duân vi phạm pháp luật và phải đi chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên, với hình phạt là 07 năm 09 tháng tù. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Duân.

Về con chung: Chị và anh Duân có hai con chung là Nguyễn Hữu An H, sinh ngày 23/11/2003 và Nguyễn Hữu Tâm N, sinh ngày 25/02/2014. Hiện cháu Huy đã trưởng thành, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, cháu Như đang ở với chị, khi ly hôn chị đề nghị nuôi cháu Như, chị tự nguyện không yêu cầu anh Duân phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn Nguyễn Hữu D trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Thanh H kết hôn với nhau là tự nguyện, được UBND xã Trảng An, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 06/02/2003. Cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, vợ chồng không tin tưởng nhau, không tôn trọng nhau. không quan tâm đến nhau. Tháng 12/ 2022 anh vi phạm pháp luật bị Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xử phạt 07 năm 09 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép vật liệu nổ" sau khi anh đi chấp hành án, thỉnh thoảng chị Hương có cho con lên thăm anh nhưng anh xác định vợ chồng không còn tình cảm nên việc chị Hương đến thăm anh chỉ lấy lệ. Anh xác định hôn nhân giữa anh chị không còn hạnh phúc anh đồng ý ly hôn chị Hương nhưng anh cho rằng việc ly hôn ngay sẽ ảnh hưởng đến việc đặc xá nên anh đề nghị để đến tháng 10/2025 sau khi anh đặc xá về anh sẽ giải quyết ly hôn với chị Hương.

Về con chung: Anh Duân và chị Hương hai con chung là Nguyễn Hữu An H, sinh ngày 23/11/2003 và Nguyễn Hữu Tâm N, sinh ngày 25/02/2014. Hiện cháu Huy đã trưởng thành, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết, khi ly hôn anh đồng ý để chị Hương nuôi cháu Như.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xác định: Anh Duân, chị Hương kết hôn với nhau tại Đông Triều, Quảng Ninh. Năm 2018 anh chị về quê Minh Đức sinh sống, anh đi làm tại Quảng Ninh thỉnh thoảng mới về nhà, do anh ít có thời gian ở địa phương nên mâu thuẫn vợ chồng anh chị thế nào địa phương không nắm được. Cuối năm 2022 anh Duân vi phạm pháp luật và hiện đang chấp hành án tại trại giam, chị Hương cùng các con vẫn đang sinh sống tại địa phương. Nay chị Hương có đơn xin ly hôn anh Duân, theo quan điểm của địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Chị Hương đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Anh Duân đang chấp hành án tại trại giam Xuân Nguyên, Tòa án

đã gửi Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho anh Duân theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh H, đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị Thanh H ly hôn anh Nguyễn Hữu D; Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Nguyễn Hữu Tâm N, sinh ngày 25/02/2014 đến khi con đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hương không yêu cầu anh Duân phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Về án phí: Chị Hương phải chịu án phí theo quy của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thanh H khởi kiện ly hôn anh Nguyễn Hữu D; nơi ĐKKHKT trước khi đi chấp hành án tại xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết do anh Duân đang chấp hành án tại Trại giam nên không thể đến Tòa án làm việc được, anh Duân đã có lời khai trình bày quan điểm, anh Duân vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa chị Hương có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Duân đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt lần thứ 2; HĐXX căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Hữu D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tràng An, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 06/02/2003. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Hương và anh Duân là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của chị Hương, anh Duân, HĐXX xác định trong cuộc sống anh chị đã có mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, không quan tâm đến nhau. Anh, chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy thực tế tình trạng hôn nhân giữa chị Hương và anh Duân đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ các

Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Hương ly hôn anh Duân là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Hương và anh Duân có hai con chung là Nguyễn Hữu An H, sinh ngày 23/11/2003 và Nguyễn Hữu Tâm N, sinh ngày 25/02/2014. Hiện cháu Huy đã trưởng thành, anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn, chị Hương đề nghị Tòa án giao con Nguyễn Hữu Tâm N cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị tự nguyện không yêu cầu anh Duân phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con; nguyện vọng của cháu Như muốn được ở với chị, anh Duân đồng ý. Xét thấy, con chung đang ở ổn định với chị Hương, do vậy, HĐXX cần giao con chung Nguyễn Hữu Tâm N cho chị Hương tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị Hương không yêu cầu anh Duân phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con là phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung: Chị Hương, anh Duân không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Hương khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều: 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Thanh H ly hôn anh Nguyễn Hữu D.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hữu Tâm N, sinh ngày 25/02/2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hương không yêu cầu anh Duân phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Anh Nguyễn Hữu D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Hôn nhân gia đình) được đối trừ số tiền chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002164 ngày 24/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Chị Hương đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Các đương sự;
- UBND xã Tràng An, huyện Đông Triều, Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Nhân Trác